

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 459/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Tổng Thị Huỳnh M**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: khu phố x, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Tấn D**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: khu phố x, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tổng Thị Huỳnh M và anh Nguyễn Tấn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Tổng Thị Huỳnh M và anh Nguyễn Tấn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 14/8/1991 và Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 08/5/2008. Sau khi ly hôn cháu D sẽ do chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh D không phải cấp dưỡng do chị M không có yêu cầu, cháu Nh đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (được giảm 50%) là 150.000 đồng, chị Tổng Thị Huỳnh M có nghĩa vụ nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai số 0003074 ngày 13/11/2020. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Tổng Thị Huỳnh M số tiền 150.000 đồng theo biên lai nêu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS huyện Mô Cày Nam;
- UBND thị trấn M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí